

CHỈ THỊ

Về việc tăng cường công tác chỉ đạo, quản lý và thực hiện nuôi trồng thủy sản năm 2025

Năm 2024, nghề nuôi trồng thủy sản (NTTS) tỉnh phát triển tương đối ổn định và có những chuyển biến tích cực; tuân thủ lịch thời vụ, đảm bảo an toàn dịch bệnh, từng bước ứng dụng công nghệ cao, áp dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất và thực hiện tốt các quy định về NTTS. Tuy nhiên, vẫn còn một số tồn tại như: Một số diện tích có cơ sở hạ tầng vùng nuôi chưa đảm bảo an toàn sinh học, một bộ phận người nuôi chưa tự giác thực hiện lịch thời vụ, chưa tuân thủ các quy định về quản lý môi trường và dịch bệnh, chưa tự giác trong việc đăng ký để cấp Giấy xác nhận nuôi đối tượng thủy sản chủ lực,...

Để khắc phục những tồn tại nêu trên, nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước nhằm phát triển nghề NTTS của tỉnh theo hướng bền vững, Chủ tịch UBND tỉnh yêu cầu Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố, Thủ trưởng các Sở, ngành có liên quan, các tổ chức và cá nhân làm nghề liên quan đến NTTS thực hiện một số nhiệm vụ sau:

1. UBND các huyện, thị xã, thành phố

- Xây dựng kế hoạch NTTS năm 2025 của địa phương; tiếp tục chỉ đạo triển khai thực hiện Quyết định số 2147/QĐ-UBND ngày 14/6/2023 của UBND tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện Quyết định số 985/QĐ-TTg ngày 16/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chương trình Quốc gia phát triển nuôi trồng thủy sản giai đoạn 2021-2030 trên địa bàn tỉnh Bình Định; quản lý, kiểm tra việc triển khai các dự án NTTS trên địa bàn theo đúng quy hoạch.

- Chỉ đạo Phòng chuyên môn hướng dẫn người nuôi tôm thực hiện lịch thời vụ; tổ chức ký cam kết, kiểm tra việc thực hiện cam kết bảo đảm sản xuất an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất NTTS không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm được quy định tại Thông tư số 17/2018/TT-BNNPTNT ngày 31/10/2018 của Bộ Nông nghiệp và PTNT; Quyết định số 45/2019/QĐ-UBND ngày 23/8/2019 của UBND tỉnh. Triển khai thực hiện các hướng dẫn biện pháp kỹ thuật về phòng chống dịch bệnh cho thủy sản nuôi do ngành Nông nghiệp và PTNT ban hành. Khuyến khích người dân NTTS an toàn sinh học theo hướng VietGAP; xây dựng kế hoạch, tuyên truyền, tập huấn phổ biến đến tổ chức, cá nhân về các quy định cần tuân thủ đối với hoạt động sản xuất, ương dưỡng giống thủy sản; nuôi thủy sản lồng bè và đối tượng thủy sản nuôi chủ lực.

- Chỉ đạo UBND các xã/phường/thị trấn có hoạt động sản xuất, ương dưỡng giống thủy sản; nuôi thủy sản lồng bè và đối tượng thủy sản nuôi chủ lực, trực tiếp tuyên truyền, thông báo tổ chức, cá nhân thực hiện thủ tục cấp Giấy xác nhận. củng cố và phát triển các tổ chức quản lý cộng đồng NTTS.

- Chỉ đạo các phòng chức năng, UBND các xã, phường, thị trấn tăng cường công tác quản lý, giám sát việc sử dụng đất đai, mặt nước nuôi theo quy định; kiên quyết xử lý theo quy định của pháp luật những cá nhân, tổ chức tự phát lấn chiếm đất đai, mặt nước để NTTS.

- Chỉ đạo cơ quan chức năng phối hợp với UBND các xã, phường ven biển rà soát, tổ chức giao khu vực biển để NTTS theo thẩm quyền của UBND cấp huyện được quy định tại điểm a, khoản 2, Điều 44 Luật Thủy sản năm 2017.

2. Sở Nông nghiệp và PTNT

- Ban hành Lịch thời vụ nuôi tôm nước lợ năm 2025; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, quản lý chất lượng giống thủy sản, nuôi thương phẩm, thức ăn và sản phẩm xử lý môi trường NTTS, thuốc thú y thủy sản.

- Phối hợp với UBND các huyện, thị xã, thành phố ven biển rà soát, thống kê các trường hợp sử dụng khu vực biển để NTTS và hướng dẫn thực hiện thủ tục cấp phép NTTS trên biển theo quy định (trừ đối tượng theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 44 Luật Thủy sản năm 2017).

- Chỉ đạo Chi cục Thủy sản quản lý, hướng dẫn thực hiện nuôi các đối tượng thủy sản ngọt, lợ, mẫn an toàn sinh học; tiếp tục thực hiện việc cấp, cấp lại Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện sản xuất, ương dưỡng giống thủy sản; cấp, cấp lại Giấy xác nhận nuôi trồng thủy sản lồng bè, đối tượng thủy sản nuôi chủ lực cho tổ chức, cá nhân; cấp, cấp lại Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện sản xuất thức ăn thủy sản, sản phẩm xử lý môi trường NTTS. Triển khai thực hiện công tác thẩm định và cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm trong NTTS theo quy định. Quản lý giống thủy sản, thức ăn thủy sản, sản phẩm xử lý môi trường NTTS; tiếp tục thực hiện công tác quan trắc môi trường nước vùng NTTS tập trung trên địa bàn tỉnh; quản lý điều kiện nuôi thương phẩm, kiểm tra, xử lý các vi phạm trong NTTS. Giám sát, hướng dẫn nhà đầu tư vào Khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao phát triển tôm xã Mỹ Thành triển khai dự án theo đúng nội dung và tiến độ. Phối hợp với Chi cục Chăn nuôi và Thú y trong công tác quản lý dịch bệnh thủy sản trên địa bàn tỉnh.

- Chỉ đạo Chi cục Chăn nuôi và Thú y triển khai có hiệu quả các quy định về phòng, chống dịch bệnh cho động vật thủy sản nuôi; quản lý thuốc thú y thủy sản; kiểm dịch động vật, sản phẩm động vật thủy sản. Tổ chức giám sát dịch bệnh, đặc biệt đẩy mạnh công tác giám sát chủ động nhằm nâng cao hiệu quả công tác phòng bệnh và hạn chế tối đa dịch bệnh xảy ra. Tăng cường công tác kiểm dịch giống thủy sản, kiểm soát vận chuyển giống, xét nghiệm phát hiện mầm bệnh trên toàn bộ lô giống xuất trại nhằm đảm bảo con giống chất lượng trước khi thả nuôi. Giám sát chặt chẽ tình hình dịch bệnh, tôm bố mẹ nhập khẩu sau thời gian cách ly kiểm dịch nhập khẩu.

- Chi đạo Trung tâm Khuyến nông bám sát chủ trương và định hướng tái cơ cấu ngành nông nghiệp lựa chọn, tuyên truyền và trình diễn các tiến bộ kỹ thuật, công nghệ phù hợp với điều kiện sinh thái, kinh tế - xã hội của từng địa phương, có khả năng nhân rộng trong thực tiễn. Tập huấn, bổ sung, cập nhật kiến thức cho cán bộ khuyến nông và người dân trực tiếp sản xuất NTTS. Tiếp tục rà soát, sửa đổi và xây dựng mới các bộ tài liệu chuẩn phục vụ đào tạo, tập huấn khuyến nông trong lĩnh vực NTTS. Triển khai mô hình trình diễn, mô hình nhân rộng các đối tượng thủy sản nước ngọt, lợ, mặn, nhân rộng Quy trình kỹ thuật nuôi tôm thẻ chân trắng (*Litopenaeus vannamei*) thương phẩm TC-BTC ứng dụng công nghệ Semi-BioFloc theo hướng phát triển bền vững.

3. Sở Tài nguyên và Môi trường

- Phối hợp với Sở Nông nghiệp và PTNT, các địa phương tăng cường công tác kiểm tra, hướng dẫn người nuôi các giải pháp xử lý chất thải, khai thác và sử dụng nước dưới mặt đất, nước mặt, nước biển phục vụ NTTS một cách hợp lý; kiên quyết xử lý các trường hợp vi phạm về xử lý chất thải, khai thác nước dưới mặt đất, nước mặt, nước biển trái phép.

- Phối hợp với Sở Nông nghiệp và PTNT, UBND các huyện, thị xã, thành phố trong việc hướng dẫn, kiểm tra, giám sát công tác bảo vệ môi trường của các cơ sở NTTS theo quy định.

- Phối hợp với UBND các huyện, thị xã, thành phố xử lý các trường hợp lấn chiếm đất đai trái phép để NTTS, các trường hợp sử dụng đất được giao để NTTS không đúng mục đích.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và PTNT, UBND các huyện, thị xã, thành phố hướng dẫn việc giao khu vực biển cho tổ chức, cá nhân để NTTS theo Nghị định số 11/2021/NĐ-CP ngày 10/02/2021 của Chính phủ quy định việc giao các khu vực biển nhất định cho tổ chức, cá nhân khai thác, sử dụng tài nguyên biển.

4. Các tổ chức, cá nhân làm nghề liên quan đến NTTS

- Các cơ sở sản xuất, kinh doanh giống thủy sản trên địa bàn tỉnh phải thực hiện nghiêm túc các quy định về quản lý giống thủy sản; kiểm dịch động vật, sản phẩm động vật thủy sản; tôm bố mẹ nhập khẩu và thải bỏ tôm bố mẹ sau chu kỳ sản xuất theo quy định của nhà nước. Thực hiện thủ tục đề nghị cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện sản xuất, ương dưỡng giống thủy sản theo quy định.

- Các cơ sở kinh doanh thức ăn, sản phẩm xử lý môi trường NTTS, thuốc thú y thủy sản phải chấp hành nghiêm các quy định của Nhà nước về quản lý thức ăn chăn nuôi, thủy sản, thuốc thú y.

- Các tổ chức, cá nhân NTTS phải nghiêm túc chấp hành NTTS theo đúng quy hoạch; thực hiện đúng Lịch thời vụ nuôi tôm nước lợ năm 2025 do Sở Nông nghiệp và PTNT ban hành. Sử dụng thuốc, hóa chất đúng mục đích và phải tuân thủ nguyên tắc khi sử dụng kháng sinh, không sử dụng hoá chất, kháng sinh cấm. Tuân thủ các điều kiện quy định về cơ sở NTTS thương phẩm; không vớt bờ bãi các loại rác thải sinh hoạt không đúng nơi quy định. Không nuôi tôm hùm nước ngọt, tôm càng đỏ và các loại thủy sản nằm ngoài Danh mục được phép kinh

doanh tại Việt Nam theo quy định Nghị định số 26/2019/NĐ-CP ngày 08/3/2019 của Chính phủ.

- Đối với cơ sở nuôi thủy sản lồng bè (nuôi lồng trên hồ chứa, nuôi lồng trên biển), các đối tượng thủy sản chủ lực (tôm sú, tôm thẻ chân trắng) phải thực hiện các quy định của pháp luật liên quan để được đăng ký cấp Giấy xác nhận theo Nghị định số 26/2019/NĐ-CP ngày 08/3/2019 của Chính phủ và Nghị định số 37/2024/NĐ-CP ngày 04/4/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 26/2019/NĐ-CP ngày 08/3/2019. Đối với các cơ sở sản xuất NTTS thâm canh, bán thâm canh có Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh (không bao gồm cơ sở nhỏ lẻ) phải thực hiện lập và nộp hồ sơ để cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm. Đối với các cơ sở sản xuất NTTS nhỏ lẻ (có hoặc không có giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh) phải thực hiện ký cam kết bảo đảm sản xuất an toàn thực phẩm theo quy định.

5. Hội Nông dân tỉnh, Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh tỉnh, Hiệp Hội thủy sản tỉnh tăng cường phối hợp với các cơ quan chuyên môn, chính quyền các cấp thường xuyên tuyên truyền, hướng dẫn, hỗ trợ và vận động hội viên, đoàn viên thực hiện các quy định về nuôi trồng thủy sản bền vững.

6. Báo Bình Định, Đài Phát Thanh và Truyền hình Bình Định và hệ thống đài truyền thanh cơ sở tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến Chỉ thị này, lịch thời vụ nuôi tôm, kết quả quan trắc môi trường nước vùng nuôi, các chủ trương và giải pháp phát triển NTTS bền vững trên các phương tiện thông tin đại chúng.

Yêu cầu Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và Thủ trưởng các cơ quan liên quan có trách nhiệm triển khai thực hiện Chỉ thị này. Giao Sở Nông nghiệp và PTNT chịu trách nhiệm theo dõi việc thực hiện Chỉ thị, thường xuyên nắm tình hình, báo cáo UBND tỉnh để chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- Bộ Nông nghiệp và PTNT (báo cáo);
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND (báo cáo);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành;
- Báo Bình Định;
- Đài PT-TH Bình Định;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Hội ND tỉnh, Hội LHPN tỉnh, Đoàn TNCS HCM tỉnh, Hiệp Hội TS tỉnh;
- LĐVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, K10, K13 (35b).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Tuấn Thanh